TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YM - TỈNH NB**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **21/2025/QĐST-HNGĐ** *"V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn"*	*YM, ngày 16 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 98/2024/TLST-HNGĐ, ngày 14/10/2024, giữa:

Nguyên đơn: chị Trần Thị Huyền Tr, sinh năm 1993; nơi ĐKHKTT: xóm 4, xã KD, huyện YM, tỉnh NB. Chỗ ở hiện nay: số 564, tổ 21, ấp H, xã HK, huyện CB, tỉnh TG.

Bị đơn: anh Đinh Văn T, sinh năm 1990; nơi cư trú: xóm 4, xã KD, huyện YM, tỉnh NB.

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 55; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2025 là hoàn T tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Trần Thị Huyền Tr và anh Đinh Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* chị Trần Thị Huyền Tr và anh Đinh Văn T xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Đinh Thanh T1, sinh ngày 28/10/2019 và cháu Đinh TA, sinh ngày 14/3/2022. Khi ly hôn chị Tr và anh T thỏa thuận giao cả 02 con chung

cho chị Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Tr.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* chị Trần Thị Huyền Tr và anh Đinh Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* chị Trần Thị Huyền Tr và anh Đinh Văn T thỏa thuận chị Tr nộp T bộ tiền án phí thuận tình ly hôn số tiền 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn)* đồng. Được trừ vào số tiền 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng chị Tr đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001993, ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện YM. Trả lại cho chị Trần Thị Huyền Tr số tiền 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn)* đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh NB (1);*
- *VKSND huyện YM (2);*
- *CCTHADS huyện YM (1);*
- *UBND xã KD;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu VP.*

THẨM PHÁN

Hoàng Ngọc Hưng